**ĐỀ THI TỰ LUẬN**

**Môn thi: 1  
Thời gian làm bài: 1**

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

# PHÂN BỔ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu  
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng  
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích  
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá  
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

# CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

## Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1:** Câu 1: Nêu rõ định nghĩa của tâm lý học theo nội dung trong đoạn văn. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học được định nghĩa là "khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người".   
  
Trích từ đoạn: “Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người gọi là tâm lí học.”

## Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2:** Câu 1: Hãy giải thích bản chất xã hội – lịch sử của tâm lý người và chỉ ra sự khác biệt giữa tâm lý người với tâm lý của các loài động vật cao cấp. **(1.5 điểm)**

**Trả lời:**

Bản chất xã hội – lịch sử của tâm lý người là sự phản ánh của hiện thực khách quan (HTKQ) và là chức năng của não, trong đó kinh nghiệm xã hội lịch sử biến thành cái riêng của mỗi người. Tâm lý người khác xa với tâm lý của các loài động vật cao cấp ở chỗ tâm lý người có bản chất xã hội và mang tính lịch sử.   
  
Sự khác biệt này thể hiện ở việc tâm lý người có nguồn gốc từ thế giới khách quan (TGKQ), trong đó nguồn gốc xã hội là cái quyết định. Tâm lý người được hình thành và quyết định bởi các mối quan hệ xã hội như quan hệ kinh tế xã hội, quan hệ đạo đức, pháp quyền, và các quan hệ con người với con người từ gia đình đến cộng đồng.  
  
Trích từ đoạn: “TL người có bản chất XH và mang tính LS. Bản chất XH và tính LS của TL người thể hiện như sau: + TL người có nguồn gốc là TGKQ (TN&XH), trong đó nguồn gốc XH là cái quyết định.”

## Cấp độ 3 - Áp dụng

**Câu 3:** Câu 1: Hãy giải thích cách mà các mối quan hệ xã hội ảnh hưởng đến bản chất của tâm lý con người, và nêu ra những yếu tố xã hội nào có thể điều chỉnh hoặc thay đổi tâm lý của mỗi cá nhân. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Các mối quan hệ xã hội ảnh hưởng đến bản chất của tâm lý con người thông qua việc quyết định và hình thành tính cách, hành vi của mỗi cá nhân. Bản chất tâm lý con người là sự tổng hòa của các mối quan hệ xã hội, bao gồm quan hệ kinh tế, xã hội, đạo đức, pháp quyền, và các mối quan hệ từ gia đình đến cộng đồng. Nếu một người thoát ly khỏi các mối quan hệ xã hội, tâm lý của họ sẽ mất đi bản tính người.   
  
Ngoài ra, tâm lý của mỗi cá nhân cũng là kết quả của quá trình lĩnh hội và tiếp thu kinh nghiệm xã hội, trong đó giáo dục đóng vai trò chủ đạo. Các yếu tố xã hội có thể điều chỉnh hoặc thay đổi tâm lý của mỗi cá nhân bao gồm môi trường xã hội, nền văn hóa xã hội, và các quan hệ xã hội mà con người sống và hoạt động trong đó.  
  
Trích từ đoạn: “Bản chất TL người là sự tổng hoà các mối quan hệ XH đó. Trên thực tế, nếu có người thoát ly khỏi các quan hệ XH, quan hệ con người với nhau thì TL sẽ mất đi bản tính người.”

## Cấp độ 4 - Phân tích

**Câu 4:** Câu 1: Hãy phân loại các hiện tượng tâm lý theo ba loại quá trình tâm lý được nêu trong đoạn văn và giải thích sự khác biệt giữa chúng. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Các hiện tượng tâm lý được phân loại thành ba loại quá trình tâm lý như sau:  
  
1. Quá trình nhận thức: Giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng.  
2. Quá trình xúc cảm: Giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng.  
3. Quá trình ý chí: Giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.  
  
Sự khác biệt giữa chúng nằm ở chức năng và thời gian diễn ra. Quá trình nhận thức liên quan đến việc tiếp nhận và hiểu biết thông tin, quá trình xúc cảm liên quan đến cảm xúc và thái độ đối với thông tin đó, trong khi quá trình ý chí liên quan đến khả năng quyết định và hành động để đạt được mục tiêu.  
  
Trích từ đoạn: “Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.”

## Cấp độ 5 - Đánh giá

**Câu 5:** Câu 1: Hãy đánh giá ưu điểm và hạn chế của phương pháp trắc nghiệm trong nghiên cứu tâm lý, và cho ý kiến về cách mà phương pháp này có thể được sử dụng hiệu quả trong việc thu thập thông tin tâm lý. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Phương pháp trắc nghiệm trong nghiên cứu tâm lý có những ưu điểm và hạn chế rõ ràng.   
  
Ưu điểm của phương pháp trắc nghiệm bao gồm:  
- "Test có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test."  
- "Có khả năng tiến hành nhanh, tương đối đơn giản bằng giấy, bút, tranh vẽ…"  
- "Có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo."  
  
Hạn chế của phương pháp này là:  
- "Khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá."  
- "Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả."  
- "Cần sử dụng phương pháp test như là một trong các cách chẩn đoán tâm lý con người ở một thời điểm nhất định."  
  
Để sử dụng phương pháp trắc nghiệm hiệu quả trong việc thu thập thông tin tâm lý, cần chú ý đến việc thiết kế bộ test sao cho đảm bảo tính chuẩn hoá và có thể phản ánh quá trình suy nghĩ của người tham gia, không chỉ dừng lại ở kết quả cuối cùng.  
  
Trích từ đoạn: “Test có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test. Có khả năng tiến hành nhanh, tương đối đơn giản bằng giấy, bút, tranh vẽ… Có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo. Khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá. Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả. Cần sử dụng phương pháp test như là một trong các cách chẩn đoán tâm lý con người ở một thời điểm nhất định.”

## Cấp độ 6 - Sáng tạo

**Câu 6:** Câu 1: Hãy đề xuất một phương pháp nghiên cứu mới dựa trên các phương pháp đã nêu trong đoạn văn, kết hợp các yếu tố từ phương pháp đàm thoại và phương pháp phân tích sản phẩm hoạt động để tạo ra một cách tiếp cận sáng tạo trong việc thu thập thông tin. **(1.5 điểm)**

**Trả lời:**

Không thể trả lời câu hỏi này dựa trên nội dung được cung cấp.  
  
Trích từ đoạn: “Không có trích dẫn phù hợp được tìm thấy trong đoạn văn.”